

Số: 73/QĐ-HQĐNa

Đồng Nai, ngày 1 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công nghệ thông tin

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 137/TTg ngày 01/04/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Cục Hải quan Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày 06/09/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 4291/QĐ-TCHQ ngày 12/12/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị tham mưu, giúp Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công nghệ thông tin”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 437/QĐ-HQĐNa ngày 20/07/2010 của Cục Hải quan Đồng Nai quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Trung tâm Dữ liệu và Công nghệ thông tin thuộc Cục Hải quan Đồng Nai.

Điều 3. Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Hải quan Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để t/h);
- Vụ TCCB-TCHQ (để b/c);
- BLĐ Cục;
- Website nội bộ;
- Lưu: VT, TCCB.



Lê Văn Danh

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công nghệ thông tin

(Ban hành kèm theo Quyết định số 73/QĐ-HQĐNa ngày 11/01/2017
của Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai)

I. Chức năng

Tham mưu, giúp Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục thực hiện triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công tác thống kê nhà nước về hải quan (sau đây gọi chung là công tác công nghệ thông tin) theo quy định của pháp luật.

II. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Cục trưởng:

Chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức triển khai việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy định, quy trình, quy chế, hướng dẫn về công tác công nghệ thông tin;

Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Hải quan Đồng Nai triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế, quy trình về công tác công nghệ thông tin theo quy định;

Đề án, giải pháp trình Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai về phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý của Cục Hải quan Đồng Nai;

Kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến công tác công nghệ thông tin theo quy định;

Giải quyết vướng mắc của tổ chức, cá nhân vượt thẩm quyền giải quyết của các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Hải quan Đồng Nai hoặc đề xuất để báo cáo Tổng cục Hải quan những vấn đề vượt thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai về công tác công nghệ thông tin theo quy định.

2. Tổ chức thực hiện:

Quản lý và thực hiện các đề án về công nghệ thông tin và thống kê hải quan của Cục Hải quan Đồng Nai khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

Đề xuất trang bị, ứng dụng công nghệ thông tin; phối hợp theo dõi, quản lý tình trạng sử dụng trang thiết bị công nghệ thông tin của Cục Hải quan Đồng Nai;

Tiếp nhận, triển khai theo hướng dẫn và quy định của Tổng cục Hải quan các chương trình ứng dụng của ngành. Theo dõi, kiến nghị, báo cáo, đề xuất, xử lý các vướng mắc trong quá trình vận hành các chương trình ứng dụng của ngành;

Thực hiện các hoạt động đầu tư, mua sắm hàng hoá, dịch vụ công nghệ thông tin ứng dụng công nghệ thông tin theo phân cấp quản lý;

Thực hiện duy trì, đảm bảo an ninh thông tin đối với hệ thống phần cứng, mạng máy tính, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng, hạ tầng truyền thông và các trang thiết bị kỹ thuật có kết nối với hệ thống công nghệ thông tin của Cục Hải quan Đồng Nai theo hướng dẫn và quy định của Tổng cục Hải quan;

Thực hiện quản lý cơ sở dữ liệu điện tử; quản lý, giám sát, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin theo phân công, phân cấp;

Thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc cho các đối tượng sử dụng hoặc có kết nối với các hệ thống công nghệ thông tin của ngành hải quan;

Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng cục Hải quan về việc đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin (phần cứng, phần mềm) phục vụ công tác hải quan; thực hiện kết nối, trao đổi dữ liệu điện tử với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài Cục Hải quan Đồng Nai theo quy định của pháp luật;

Quản lý và đảm bảo hoạt động cho Cổng thông tin điện tử của Cục Hải quan Đồng Nai; quản lý các giao dịch điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Cục Hải quan Đồng Nai;

Tổ chức thực hiện công tác thống kê nhà nước về Hải quan theo quy định;

Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, kiểm tra việc cập nhật, xử lý dữ liệu trên hệ thống thông tin nghiệp vụ hải quan trong phạm vi nhiệm vụ được giao theo quy định; kịp thời báo cáo, đề xuất Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai các biện pháp quản lý, điều hành và báo cáo Tổng cục Hải quan đảm bảo yêu cầu quản lý theo quy định.

3. Tổng hợp, báo cáo và chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác công nghệ thông tin và thống kê hải quan của Cục Hải quan Đồng Nai.

4. Phối hợp xây dựng, trình Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai phê duyệt, tổ chức thực hiện chương trình, nội dung đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức.

5. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn chính sách, chế độ, pháp luật về Hải quan trong lĩnh vực được phân công cho các tổ chức, cá nhân theo quy định.

6. Thực hiện các công việc về cải cách hiện đại hóa và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiệp vụ được giao.

7. Quản lý công chức, tài sản, tài liệu thuộc lĩnh vực nghiệp vụ được giao theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai phân công, giao phó.

III. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Phòng Công nghệ thông tin có Trưởng phòng và một số Phó Trưởng phòng.

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng Công nghệ thông tin.

Trưởng phòng Công nghệ thông tin có thể ký thừa lệnh (TL) một số văn bản được Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai giao thẩm quyền; việc ký thừa lệnh thực hiện theo quy định tại quy chế làm việc của cơ quan và quy định về thẩm quyền ký văn bản của cơ quan.

Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công phụ trách.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Công nghệ thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Tài chính và Tổng cục Hải quan.

3. Biên chế của Phòng Công nghệ thông tin do Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai quyết định trên tổng số biên chế được giao và theo yêu cầu công việc thực tế tại từng thời điểm.

IV. Mối quan hệ công tác

1. Chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai.

2. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác chuyên môn nghiệp vụ của Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan thuộc Tổng cục Hải quan.

3. Có mối quan hệ phối hợp công tác đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Hải quan Đồng Nai và với các đơn vị khác trong, ngoài ngành để thực hiện nhiệm vụ được giao.